

Số: 09/2025/QĐST-DS

Chương Mỹ, ngày 15 tháng 01 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 257/2024/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN Đ (P).**

Địa chỉ: Số B N, phường T, quận H, TP . Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Đình L** - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị ngân hàng P.

Người được ủy quyền: Ông **Mai Xuân T** - Chức vụ: Giám đốc Khối Quản lý và Tái cấu trúc tài sản Ngân hàng TMCP Đ (*Giấy ủy quyền số 10771/UQ-PVB ngày 10/06/2020 của Chủ tịch HĐQT cho Giám đốc Khối QL&TCTTS*).

Người được ủy quyền lại: Bà **Hồ Việt H** – Chức vụ: Phó Giám đốc Khối Quản lý và T1 cấu trúc tài sản Ngân hàng TMCP Đ (*Giấy ủy quyền số 6681/UQ-PVB ngày 01/4/2024 của Giám đốc khối QL&TCTTS cho Phó Giám đốc Khối QL&TCTTS*); Ông **Lô Thành T2**, ông **Lê Công T3** – Chuyên viên Ngân hàng (*Giấy ủy quyền số 24254/UQ- PVB ngày 21/10/2024 của Giám đốc khối QL&TCTTS*).

* **Bị đơn:** Bà **Đào Thị D**, sinh năm 1985. CCCD số 001185015060
Hộ khẩu thường trú tại: TDP T, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền còn nợ và trách nhiệm trả nợ:

Bà Đào Thị D còn nợ và có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng TMCP Đ theo Đơn đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế P số 2019052710601403/TTD/PVCB ngày 27/05/2019 với số tiền tạm tính đến ngày 03/01/2025 là: Nợ gốc 14.433.979 đồng; Nợ lãi 24.713.811 đồng; Nợ phí 36.455.049 đồng. **Tổng nợ: 75.602.839 đồng.**

Bà Đào Thị D tiếp tục chịu lãi theo lãi suất đã thoả thuận trong Đơn đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế P Mastercard số 2019052710601403/TTD/PVCB ngày 27/05/2019 kể từ ngày 04/01/2025 cho đến khi thanh toán xong.

2. Về án phí:

+ Bà Đào Thị D tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.890.071 đồng;

+ Ngân hàng TMCP Đ được hoàn trả số tiền **1.600.000** đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23 số 0062146 ngày 17 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Luân

